TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **17**/2019/HS-ST
Ngày: 21/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phương Loan.

Ông Hoàng Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Thanh T; Sinh ngày: 01/01/1985; Tại: Tỉnh Trà Vinh; Thường trú: Khóm 3, thị trấn CQ, huyện TC, tỉnh TV; Chỗ ở: 220/9I đường XVNT, Phường U, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ buôn bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (chết) và bà: Nguyễn Thị T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: - Ngày 19/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 326/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 30/9/2017 (Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc số: 122/GCN-CS3 ngày 13/9/2017 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 3); - Ngày 17/11/2017, bị Công an thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 68/QĐ-XPVPHC). Bị cáo đã nhận quyết định, nhưng chưa nộp phạt; Bị bắt, tạm giam ngày 25/8/2018 (bị tạm giam trước từ ngày 01/8/2018 đến ngày 04/8/2018 được trả tự do).

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Nguyễn Đức Q; Sinh năm: 1970; Trú tại: 118/59/13/32 Bến PĐ, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV; Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Lô Bằng G; Sinh năm: 1972 - Là Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng N; Sinh năm: 1981; Trú tại: 602/104/17 đường ĐBP, Phường U, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn Thiết kế và Trang trí nội thất GN; Địa chỉ: 27/5F đường 16A, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Lê T; Sinh năm: 1980 - Là Giám đốc Công ty; Trú tại: 27/5F đường 16A, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Phan Thị Thu H; Sinh năm: 1988; Trú tại: 149B/3 đường PVK, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Hộ kinh doanh Trần Văn H; Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện Hộ kinh doanh: Ông Trần Văn H; Sinh năm: 1978; Trú tại: Khóm 2, thị trấn thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

(vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Công T; Sinh năm: 1990; Trú tại: 30 khóm 1, phường E, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

(vắng mặt)

6. Ông Ngô Văn G; Sinh năm: 1953; Trú tại: 30/25C6 khóm 1, phường E, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý định đi tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài, vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Nguyễn Văn Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 84C1-067.63 chạy lòng vòng trong khu vực Quận 6 tìm tài sản. Khi chạy ngang qua công trình xây dựng nhà ở số 131 đường MP, Phường I, Quận F, T phát hiện trước công trình có để 01 máy cắt sắt. Quan sát thấy không có người trông coi, T liền dừng xe lại và dựng dưới lòng đường, rồi đi bộ đến lấy máy cắt sắt đem ra xe

định tẩu thoát thì bị những công nhân đang thi công tại công trình phát hiện tri hô cùng những người xung quanh đuổi theo bắt giữ Tú cùng vật chứng nêu trên giao Công an Phường 9, Quận 6 giải quyết.

Tại Công an Phường 9, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Văn Thanh T đều khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại các Văn bản số: 1222/TCKH ngày 01 tháng 8 năm 2018 và số: 61/TCKH ngày 11 tháng 01 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau:

- 01 máy cắt sắt màu cam đã qua sử dụng, có giá là: 1.800.000 đồng.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, màu Trắng-Xanh, biển số 84C1-067.63 (dung tích 135CC đời xe năm 2012), có giá là: 19.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKS-Q6 ngày 21 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Thanh T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 máy cắt sắt màu cam tại công trình xây dựng nhà ở số 131 đường MP, Phường I, Quận F vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/8/2018 và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy biển số 84C1-067.63, số khung RLCE55P10CY085764, số máy 55P1085775 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Xanh - Trắng, dung tích 124).

Các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn Thanh T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Thanh T tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tang vật; lời khai của bị hại Nguyễn Đức Q và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Thanh T với ý định phạm tội có từ trước đã lén lút chiếm đoạt 01 máy cắt sắt màu cam (đã qua sử dụng) trị giá 1.800.000 đồng, là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của ông Nguyễn Đức Q tại công trình xây dựng nhà ở số 131 đường MP, Phường I, Quận F vào sáng ngày 01/8/2018. Tuy trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 17/11/2017, bị cáo bị Công an thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (bị cáo đã nhận quyết định, nhưng chưa nộp phạt) mà còn vi phạm. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T về tội: «Trộm cắp tài sản» theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Thanh T không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Văn Thanh T ngày 19/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 12 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Thanh T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn

thành, việc bị cáo bị phát hiện và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi trả bị hại); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Văn Thanh T còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Đức Q đã nhận lại tài sản là 01 máy cắt sắt (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/8/2018 - BL23) và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy biển số 84C1-067.63, số khung RLCE55P10CY085764, số máy 55P1085775 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Xanh - Trắng, dung tích 124) mà bị cáo Nguyễn Văn Thanh T sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe của bị cáo. Bị cáo thế chấp chiếc xe này cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV vay tiền để mua xe theo phương thức trả góp và mặc dù bị cáo chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, nhưng theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định bị cáo là người quản lý hợp pháp của chiếc xe, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 157/PNK ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Công an Quận 6 - BL28)

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Q-Mobile (bị bể màn hình) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Thanh T, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Phan Thị Thu H, nên đã xử lý trả lại bà H (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/9/2018 - BL138), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về việc tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV đề nghị được nhận lại chiếc xe gắn máy biển số 84C1-067.63, số khung RLCE55P10CY085764, số máy 55P1085775 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Xanh - Trắng, dung tích 124) để cấn trừ số tiền mà phía Công ty đã cho Nguyễn Văn Thanh T vay. Như đã nhận định ở trên, chiếc xe này đã được

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV cho Nguyễn Văn Thanh T vay tiền mua theo phương thức trả góp và Nguyễn Văn Thanh T đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của Công ty mà phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Còn nếu Công ty đòi số tiền mà Công ty cho rằng Nguyễn Văn Thanh T vay mua xe chưa góp trả hết cho Công ty theo hợp đồng, thì Công ty có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết ở vụ án dân sự khác.

[9] Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Thanh T** phạm tội: «Trộm cắp tài sản».

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Thanh T** 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2018, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước từ ngày 01/8/2018 đến ngày 04/8/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 84C1-067.63, số khung RLCE55P10CY085764, số máy 55P1085775 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Xanh - Trắng, dung tích 124).

Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV đề nghị được nhận lại chiếc xe gắn máy biển số 84C1-067.63, số khung RLCE55P10CY085764, số máy 55P1085775 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Xanh - Trắng, dung tích 124) để cấn trừ số tiền mà phía Công ty tài chính đã cho Nguyễn Văn Thanh T vay để mua xe. Nếu sau này phía Công ty đòi số tiền mà Công ty cho rằng Nguyễn Văn Thanh T vay mua xe chưa góp trả hết cho Công ty theo hợp đồng, thì Công ty có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết ở vụ án dân sự khác.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên